THỜI KHÓA BIỂU BUỔI SÁNG THCS - TUẦN 6

(Áp dụng từ 05/10 - 10/10/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	6.1 (P13)	6.2 P13)	6.3	7.1 (P13)	7.2	7.3	8.1	8.2	8.3 (PHT)	9.1	9.2
HAI 05/10	1	7h00-7h45	N.văn- Hạnh	GDTC - Sang									
	2	7h45-8h30	N.văn- Hạnh	GDTC - Sang									
	3	9h00-9h45	GDTC - Sang	N.văn- Hạnh									
	4	9h45-10h30	GDTC - Sang	N.văn- Hạnh									
			6.1 (P13)		**6.3 (P13)**	**7.1 (P13)**	**7.2 (P4)**	**7.3**	**8.1 (PHT)**	**8.2 (PHT)**	**8.3**	**9.1 (P13)**	**9.2 (PHT)**
BA 06/10	1	7h00-7h45										Công nghệ - Trà	**Tin - Duân**
	2	7h45-8h30										Công nghệ - Trà	**Tin - Duân**
	3	9h00-9h45										**Tin - Duân**	Công nghệ - Trà
	4	9h45-10h30										**Tin - Duân**	Công nghệ - Trà
			6.1	**6.2**	**6.3**	**7.1**	**7.2 (PHT)**	**7.3 (PHT)**	**8.1**	**8.2 (PHT)**	**8.3**	**9.1 (P13)**	**9.2 (PHT)**
TƯ 07/10	1	7h00-7h45			GDTC - Sang						Công nghệ - Trà (P13)		
	2	7h45-8h30			GDTC - Sang						Công nghệ - Trà (P13)		
	3	9h00-9h45									GDTC - Sang		
	4	9h45-10h30									GDTC - Sang		
			6.1 (P5)	**6.2 P6)**		**7.1 (P13)**	**7.2**	**7.3**	**8.1 (PHT)**	**8.2 (PHT)**	**8.3 (P13)**		
NĂM 08/10	1	7h00-7h45							N. văn - P.Thảo	**Tin - Nga (PM2)**	Công nghệ - Trà		
	2	7h45-8h30							N. văn - P.Thảo	**Tin - Nga (PM2)**	Công nghệ - Trà		
	3	9h00-9h45							Công nghệ - Trà		**Tin - Nga (PM2)**		
	4	9h45-10h30							Công nghệ - Trà		**Tin - Nga (PM2)**		
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**		**6.2**	**6.3 (P1)**	**7.1**	**7.2**	**7.3**	**8.1**	**8.2**	**8.3**	**9.1 (P13)**	
SÁU 09/10		7h00-7h45				HĐTN-HN3-Hạnh			GDTC - Sang	KHTN- Đ.Hiệp (P1)			
		7h45-8h30				N.văn- Hạnh			GDTC - Sang	KHTN- Đ.Hiệp (P1)			
		9h00-9h45							KHTN- Đ.Hiệp (P2)	GDTC - Sang			
		9h45-10h30							KHTN- Đ.Hiệp (P2)	GDTC - Sang			
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**6.1 (P1)**	**6.2 (P2)**	**6.3 (P3)**	**7.1 (P4)**	**7.2 (P8)**	**7.3 (P15)**	**8.1 (P5)**	**8.2 (P6)**	**8.3 (P7)**	**9.1 (P13)**	**9.2 (P14)**
BẢY 10/10	1	7h00-7h45	**HƯỞNG ỨNG TUẦN LỄ HỌC TẬP SUỐT ĐỜI**										
	2	7h45-8h30		N.văn- Hạnh	**Tin - Nga**	**Tin - Duân**	N.văn - Lộc	Toán- Phượng	**Âm nhạc - Hảo**	**Âm nhạc - Hảo**	**Âm nhạc - Hảo**	Công nghệ - Trà	GDTC - Sang
	3	9h00-9h45	**Âm nhạc-Hảo**	**Âm nhạc-Hảo**	**Âm nhạc-Hảo**	N.văn- Hạnh	**Tin - Duân**	Toán- Phượng		N.văn - Lộc		Công nghệ - Trà	GDTC - Sang
	4	9h45-10h30	**Tin - Nga**	N.văn- Hạnh	KHTN- Nhàn	**Âm nhạc-Hảo**	**Âm nhạc-Hảo**	**Âm nhạc-Hảo**				GDTC - Sang	Công nghệ - Trà
	5	10h35-11h20	**Tin - Nga**		KHTN- Nhàn		N.văn - Lộc	**Tin - Duân**				**Âm nhạc-Hảo**	**Âm nhạc-Hảo**
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**6.1 (P1)**	**6.2 (P2)**	**6.3 (P3)**	**7.1 (P4)**	**7.2 (P8)**	**7.3 (P15)**	**8.1 (P5)**	**8.2 (P6)**	**8.3 (P7)**	**9.1 (P13)**	**9.2 (P14)**

THỜI KHÓA BIỂU BUỔI CHIỀU THCS - TUẦN 6

(Áp dụng từ 05/10 - 10/10/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	6.1 (P1)	6.2 (P2)	6.3 (P3)	7.1 (P4)	7.2 (P8)	7.3 (P15)	8.1 (P5)	8.2 (P6)	8.3 (P7)	9.1 (P13)	9.2 (P14)
HAI 05/10	1	12h30-13h15	Toán - Thanh	KHTN - Trinh	N.văn- Hạnh	Anh - Thư	Toán - Liêm	KHTN- Thành	HĐTN-HN1-P.Thảo	Mĩ thuật - Thuộc	N.văn - Lộc	GDCD-Bình	Toán- Phượng
	2	13h15-14h00	Toán - Thanh	KHTN - Trinh	N.văn- Hạnh	Anh - Thư	Toán - Liêm	KHTN- Thành	Mĩ thuật - Thuộc	GDCD-Bình	N.văn - Lộc	Anh - Vân	Toán- Phượng
	3	14h15-15h00	HĐTN-HN1- Trinh	HĐTN-HN1-Bình	HĐTN-HN1-Liêm	HĐTN-HN1-Hạnh	N.văn - Lộc	HĐTN-HN1-Thư	N. văn - P.Thảo	HĐTN-HN1-Thanh	HĐTN-HN1-Thành	HĐTN-HN1 - Phượng	HĐTN-HN1 - Vân
	4	15h00-15h45	HĐTN-HN2- Trinh	HĐTN-HN2-Bình	HĐTN-HN2-Liêm	HĐTN-HN2-Hạnh	N.văn - Lộc	HĐTN-HN2-Thư	N. văn - P.Thảo	HĐTN-HN2-Thanh	HĐTN-HN2-Thành	HĐTN-HN2 - Phượng	HĐTN-HN2 - Vân
BA 06/10	1	12h30-13h15	HĐTN-HN3- Trinh	Toán - Liêm	Anh - Vân	LS-ĐL - Quý	KHTN- Thành	Anh - Thư	Công nghệ - Trà	Toán - Thanh	GDCD-Bình	Mĩ thuật - Thuộc	N. văn - P.Thảo
	2	13h15-14h00	KHTN - Trinh	Toán - Liêm	Anh - Vân	LS-ĐL - Quý	KHTN- Thành	Anh - Thư	Công nghệ - Trà	Toán - Thanh	Mĩ thuật - Thuộc	LS-ĐL- Bình	N. văn - P.Thảo
	3	14h15-15h00	KHTN - Trinh	Anh - Vân	Công nghệ - Thịnh	KHTN- Thành	LS-ĐL - Quý	Toán- Phượng	HĐTN-HN2-P.Thảo	Anh - Thư	Toán - Thanh	LS-ĐL- Bình	Mĩ thuật - Thuộc
	4	15h00-15h45	Toán - Thanh	Công nghệ - Thịnh	HĐTN-HN3-Liêm	KHTN- Thành	LS-ĐL - Quý	Toán- Phượng	**LS-ĐL - Dương**	**LS-ĐL - Dương**	**LS-ĐL - Dương**	N. văn - P.Thảo	LS-ĐL- Bình
	5	15h50-16h35	Toán - Thanh	HĐTN-HN3- Trinh	Mĩ thuật - Thuộc	Anh - Thư	Công nghệ - Thịnh	KHTN- Thành	**LS-ĐL - Dương**	**LS-ĐL - Dương**	**LS-ĐL - Dương**	N. văn - P.Thảo	LS-ĐL- Bình
TƯ 07/10	1	12h30-13h15	GDCD-Bình	LS-ĐL - Quý	Anh - Vân	Toán - Liêm	KHTN- Thành	N.văn - Lộc	Anh - Thư	KHTN- Đ.Hiệp	Toán - Thanh	KHTN - Trinh	N. văn - P.Thảo
	2	13h15-14h00	Anh - Vân	LS-ĐL - Quý	GDCD-Bình	Toán - Liêm	KHTN- Thành	N.văn - Lộc	Anh - Thư	KHTN- Đ.Hiệp	Toán - Thanh	KHTN - Trinh	N. văn - P.Thảo
	3	14h15-15h00	LS-ĐL - Quý	Anh - Vân	Toán - Liêm	GDCD-Bình	HĐTN-HN1- Lộc	Công nghệ - Thịnh	KHTN- Đ.Hiệp	Toán - Thanh	KHTN- Thành	N. văn - P.Thảo	KHTN - Trinh
	4	15h00-15h45	LS-ĐL - Quý	Anh - Vân	Toán - Liêm	Công nghệ - Thịnh	Anh - Thư	GDCD-Bình	KHTN- Đ.Hiệp	Công nghệ - Trà	KHTN- Thành	N. văn - P.Thảo	KHTN - Trinh
	5	15h50-16h35	Công nghệ - Thịnh	GDCD-Bình	LS-ĐL - Quý		HĐTN-HN2- Lộc	KHTN- Thành	HĐTN-HN3-P.Thảo	Công nghệ - Trà	Anh - Thư		
NĂM 08/10	1	12h30-13h15	Anh - Vân	**Tin - Nga**	Toán - Liêm	Mĩ thuật - Thuộc	GDCD-Bình	LS-ĐL - Quý	Toán - Thanh	Anh - Thư	N.văn - Lộc	KHTN - Trinh	HĐTN-HN3 - Phượng
	2	13h15-14h00	Anh - Vân	**Tin - Nga**	Toán - Liêm	GDTC-Sang	Mĩ thuật - Thuộc	LS-ĐL - Quý	Toán - Thanh	Anh - Thư	N.văn - Lộc	KHTN - Trinh	GDCD-Bình
	3	14h15-15h00	N.văn- Hạnh	HĐTN-HN3- Trinh	**Tin - Nga**	GDTC-Sang	LS-ĐL - Quý	Mĩ thuật - Thuộc	GDCD-Bình	N.văn - Lộc	Toán - Thanh	Toán- Phượng	Anh - Vân
	4	15h00-15h45	Mĩ thuật - Thuộc	LS-ĐL - Quý	KHTN- Nhàn	N.văn- Hạnh	Toán - Liêm	GDTC-Sang	**Tin - Nga (PM2)**	Toán - Thanh	Anh - Thư	Toán- Phượng	KHTN - Trinh
	5	15h50-16h35	LS-ĐL - Quý	Mĩ thuật - Thuộc	KHTN- Nhàn	N.văn- Hạnh	Toán - Liêm	GDTC-Sang	**Tin - Nga (PM2)**	HĐTN-HN3-Thanh	Anh - Thư	HĐTN-HN3 - Phượng	KHTN - Trinh
SÁU 09/10	1	12h30-13h15	N.văn- Hạnh	KHTN - Trinh	LS-ĐL - Quý	Toán - Liêm	Anh - Thư	N.văn - Lộc	Toán - Thanh	Công nghệ - Trà	HĐTN-HN3-Thành	Toán- Phượng	Anh - Vân
	2	13h15-14h00	N.văn- Hạnh	KHTN - Trinh	LS-ĐL - Quý	Toán - Liêm	Anh - Thư	N.văn - Lộc	Toán - Thanh	Công nghệ - Trà	KHTN- Thành	Toán- Phượng	Anh - Vân
	3	14h15-15h00	KHTN - Trinh	Toán - Liêm	N.văn- Hạnh	LS-ĐL - Quý	GDTC-Sang	Anh - Thư	**LS-ĐL - Dương**	N.văn - Lộc	KHTN- Thành	Anh - Vân	Toán- Phượng
	4	15h00-15h45	KHTN - Trinh	Toán - Liêm	N.văn- Hạnh	KHTN- Thành	GDTC-Sang	LS-ĐL - Quý	Anh - Thư	N.văn - Lộc	**LS-ĐL - Dương**	Anh - Vân	Toán- Phượng
	5	15h50-16h35				KHTN- Thành	HĐTN-HN3- Lộc	HĐTN-HN3 - Phượng		**LS-ĐL - Dương**		GDTC - Sang	
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**6.1 (P1)**	**6.2 (P2)**	**6.3 (P3)**	**7.1 (P4)**	**7.2 (P8)**	**7.3 (P15)**	**8.1 (P5)**	**8.2 (P6)**	**8.3 (P7)**	**9.1 (P13)**	**9.2 (P14)**
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**6.1 (P1)**	**6.2 (P2)**	**6.3 (P3)**	**7.1 (P4)**	**7.2 (P8)**	**7.3 (P15)**	**8.1 (P5)**	**8.2 (P6)**	**8.3 (P7)**	**9.1 (P13)**	**9.2 (P14)**

THỜI KHOÁ BIỂU BUỔI SÁNG THPT - KHỐI 10 - TUẦN 6

(Áp dụng từ 05/10 - 10/10/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	10.1 (P15)	10.2 (P14)	10.3 (P1)	10.4 (P2)	10.5 (P3)	10.6 (P4)
HAI 05/10	1	7h00-7h45	HĐTN-HN1- Hoàng	HĐTN-HN1- Tiên	HĐTN-HN1- V.Nguyên	HĐTN-HN1- Phương	HĐTN-HN1- Liêl	HĐTN-HN1- Thịnh
	2	7h45-8h30	HĐTN-HN2- Hoàng	HĐTN-HN2- Tiên	HĐTN-HN2- V.Nguyên	HĐTN-HN2- Phương	HĐTN-HN2- Liêl	HĐTN-HN2- Thịnh
	3	9h00-9h45	Ngữ văn- Tuyết	Sử - Hiệp	Tin - M. Tâm	Địa - Liêl	Tin - Thông	Ngữ văn - Phương
	4	9h45-10h30	Ngữ văn- Tuyết	Tin - M. Tâm	C.đề Lý - V. Nguyên	Sử - Hiệp	Tin - Thông	Ngữ văn - Phương
	5	10h35-11h20	Sử - Hiệp	Tin - M. Tâm	HĐTN-HN3- V.Nguyên		C.đề Địa - Liêl	Anh - P.Trang
BA 06/10	1	7h00-7h45	Lý - Chung	Toán - Hiếu	Ngữ văn- Tuyết	Anh - P.Trang	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương
	2	7h45-8h30	Lý - Chung	Toán - Hiếu	Ngữ văn- Tuyết	Anh - P.Trang	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương
	3	9h00-9h45	Anh - Tiên	Ngữ văn- Tuyết	Toán - Hiếu	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương	Anh - P.Trang
	4	9h45-10h30	Anh - Tiên	Ngữ văn- Tuyết	Toán - Hiếu	GDKT-PL-L.Trang	Ngữ văn - Phương	Anh - P.Trang
	5	10h35-11h20	C.đề Hóa - Nhàn	C.đề Lý - V. Nguyên	Sử - Hiệp	C.đề Địa - Liêl	Anh - P.Trang	HĐTN-HN3- Thịnh
TƯ 07/10	1	7h00-7h45	Hoá - Nhàn	Lý - V. Nguyên	Anh - Tiên	Ngữ văn - Phương	Địa - Liêl	Tin - Thông
	2	7h45-8h30	Hoá - Nhàn	Lý - V. Nguyên	Anh - Tiên	Ngữ văn - Phương	Địa - Liêl	Tin - Thông
	3	9h00-9h45	Anh - Tiên	C.đề Hóa - Vũ	Lý - V. Nguyên	Tin - Thông	Anh - P.Trang	Địa - Liêl
	4	9h45-10h30	Tin - M. Tâm	Anh - Tiên	Lý - V. Nguyên	Tin - Thông	Anh - P.Trang	Địa - Liêl
	5	10h35-11h20	Tin - M. Tâm	HĐTN-HN3- V.Nguyên	C.đề Hóa - Vũ	Địa - Liêl		
NĂM 08/10	1	7h00-7h45	Ngữ văn- Tuyết	Toán - Hiếu	Hóa - Vũ	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng	Công nghệ - Thịnh
	2	7h45-8h30	Ngữ văn- Tuyết	Toán - Hiếu	Hóa - Vũ	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng	Công nghệ - Thịnh
	3	9h00-9h45	Toán - Hiếu	Ngữ văn- Tuyết	Anh - Tiên	Công nghệ - Thịnh	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng
	4	9h45-10h30	Toán - Hiếu	Hóa - Vũ	Ngữ văn- Tuyết	Công nghệ - Thịnh	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng
	5	10h35-11h20	C.đề Lý - Chung	Hóa - Vũ		HĐTN-HN3- Phương		Sử - Hiệp
SÁU 09/10	1	7h00-7h45	Ngữ văn- Tuyết	Anh - Tiên	GDTC - An	Toán - Tùng	Sử - Hiệp	GDKT-PL-L.Trang
	2	7h45-8h30	Sinh - Yến	Anh - Tiên	GDTC - An	Toán - Tùng	HĐTN-HN3- Hiệp	GDKT-PL-L.Trang
	3	9h00-9h45	Toán - Hiếu	Sinh - Yến	Tin - M.Tâm	GDTC - An	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng
	4	9h45-10h30	Toán - Hiếu	Sinh - Yến	Công nghệ - Trà	GDTC - An	Ngữ văn - Phương	Toán- Tùng
	5	10h35-11h20	Sinh - Yến		Công nghệ - Trà	HĐTN-HN3- Phương		C.đề Địa - Liêl
	1							
	2							
	3							
	4							
	5							
Thứ	Tiết	Thời gian	10.1 (P15)	10.2 (P14)	10.3 (P1)	10.4 (P2)	10.5 (P3)	10.6 (P4)

THỜI KHOÁ BIỂU BUỔI SÁNG THPT - KHỐI 11,12 - TUẦN 6

(Áp dụng từ 05/10 - 10/10/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	11.1 (P5)	11.2 (P6)	11.3 (P7)	11.4 (P8)	12.1 (P9)	12.2 (P10)	12.3 (P11)	12.4 (P12)
HAI 05/10	1	7h00-7h45	HĐTN-HN1- Yến	HĐTN-HN1- Vũ	HĐTN-HN1- Tuấn	HĐTN-HN1- An	HĐTN-HN1- Chung	HĐTN-HN1- Tuyết	HĐTN-HN1- Nguyên	HĐTN-HN1-L.Trang
	2	7h45-8h30	HĐTN-HN2- Yến	HĐTN-HN2- Vũ	HĐTN-HN2- Tuấn	HĐTN-HN2- An	HĐTN-HN2- Chung	HĐTN-HN2- Tuyết	HĐTN-HN2- Nguyên	HĐTN-HN2-L.Trang
	3	9h00-9h45	C.đề Lý - V. Nguyên	C.đề Hóa - Vũ	C.đề GDKT-PL-l.Trang	Anh - Tiên	Anh - P.Trang	Lý - Chung	Ngữ văn- Quyên	Toán- Nguyên
	4	9h45-10h30	Hóa - Vũ	Sinh - Yến	Anh - Tiên	C.đề GDKT-PL-l.Trang	Anh - P.Trang	Lý - Chung	Ngữ văn- Quyên	Toán- Nguyên
	5	10h35-11h20	Hoá - Vũ	Sinh - Yến	Anh - Tiên		HĐTN-HN3- Chung	Ngữ văn- Tuyết		Ngữ văn- Quyên
BA 06/10	1	7h00-7h45	Lý - V. Nguyên	Anh - Tiên	Tin - M. Tâm	Công nghệ - Thịnh	Hoá - Nhàn	Sử - Hiệp	Sinh - Yến	Ngữ văn- Quyên
	2	7h45-8h30	Lý - V. Nguyên	Anh - Tiên	Tin - M. Tâm	Công nghệ - Thịnh	Hoá - Nhàn	Sử - Hiệp	Sinh - Yến	Ngữ văn- Quyên
	3	9h00-9h45	Sinh - Yến	Lý - V. Nguyên	Công nghệ - Thịnh	Tin - M. Tâm	Sử - Hiệp	Hoá - Nhàn	Ngữ văn- Quyên	Địa - Liêl
	4	9h45-10h30	Sinh - Yến	Lý - V. Nguyên	Công nghệ - Thịnh	Tin - M. Tâm	Sử - Hiệp	Hoá - Nhàn	Lý - Chung	Địa - Liêl
	5	10h35-11h20	Anh - Tiên		Ngữ văn- Quyên		Ngữ văn- Tuyết	Lý - Chung		
TƯ 07/10	1	7h00-7h45	Tin - M. Tâm	Hóa - Vũ	Sử - Hiệp	Toán - Hiếu	Toán- Tùng	GDQP-AN-Tuấn	Toán- Nguyên	GDKT-PL-L.Trang
	2	7h45-8h30	Tin - M. Tâm	Hóa - Vũ	Sử - Hiệp	Toán - Hiếu	Toán- Tùng	GDQP-AN-Tuấn	Toán- Nguyên	GDKT-PL-L.Trang
	3	9h00-9h45	Ngữ văn - Phương	GDTC - An	Toán - Hiếu	Sử - Hiệp	GDQP-AN-Tuấn	Toán- Tùng	Hoá - Nhàn	Toán- Nguyên
	4	9h45-10h30	C.đề Hóa - Vũ	GDTC - An	Toán - Hiếu	Sử - Hiệp	GDQP-AN-Tuấn	Toán- Tùng	Hoá - Nhàn	Toán- Nguyên
	5	10h35-11h20		Anh - Tiên		HĐTN-HN3- An		Hoá - Nhàn	Anh - P.Trang	
NĂM 08/10	1	7h00-7h45	Anh - Tiên	Sử - Hiệp	HĐTN-HN3- Tuấn	Ngữ văn- Quyên	Sinh - Yến	Anh - P.Trang	Lý - Chung	C.đề GDKT-PL-l.Trang
	2	7h45-8h30	Anh - Tiên	Sử - Hiệp	HĐTN-HN3- Tuấn	Ngữ văn- Quyên	Sinh - Yến	Anh - P.Trang	Lý - Chung	HĐTN-HN3-L.Trang
	3	9h00-9h45	Sử - Hiệp	HĐTN-HN3- Vũ	Ngữ văn- Quyên	GDKT-PL-L.Trang	Lý - Chung	Sinh - Yến	Toán- Nguyên	Anh - P.Trang
	4	9h45-10h30	Sử - Hiệp	Ngữ văn- Quyên	Anh - Tiên	GDKT-PL-L.Trang	Lý - Chung	Sinh - Yến	Toán- Nguyên	Anh - P.Trang
	5	10h35-11h20	HĐTN-HN3 - Yến				Anh - P.Trang	HĐTN-HN3- Tuyết	HĐTN-HN3- Nguyên	Ngữ văn- Quyên
SÁU 09/10	1	7h00-7h45	Ngữ văn - Phương	Toán- Nguyên	Địa - Liêl	Toán - Hiếu	Tin - M. Tâm	Anh - P.Trang	GDQP-AN-Tuấn	Công nghệ - Trà
	2	7h45-8h30	Ngữ văn - Phương	Toán- Nguyên	Địa - Liêl	Toán - Hiếu	Tin - M. Tâm	Ngữ văn- Tuyết	GDQP-AN-Tuấn	Công nghệ - Trà
	3	9h00-9h45	Toán- Nguyên	Ngữ văn- Quyên	GDKT-PL-L.Trang	Địa - Liêl	Hoá - Nhàn	Ngữ văn- Tuyết	Anh - P.Trang	GDQP-AN-Tuấn
	4	9h45-10h30	Toán- Nguyên	Ngữ văn- Quyên	GDKT-PL-L.Trang	Địa - Liêl	Ngữ văn- Tuyết	Tin - M.Tâm	Anh - P.Trang	GDQP-AN-Tuấn
	5	10h35-11h20					Ngữ văn- Tuyết	Tin - M.Tâm	Hoá - Nhàn	Anh - P.Trang
	1						**Hoá - Nhàn**		**Sinh - Yến**	
	2						**Hoá - Nhàn**		**Sinh - Yến**	
	3						(Bồi dưỡng HSG)		(Bồi dưỡng HSG)	
	4									
	5									
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**11.1 (P5)**	**11.2 (P6)**	**11.3 (P7)**	**11.4 (P8)**	**12.1 (P9)**	**12.2 (P10)**	**12.3 (P11)**	**12.4 (P12)**

THỜI KHOÁ BIỂU BUỔI CHIỀU THPT KHỐI 10 - TUẦN 6

(Áp dụng từ 05/10 - 10/10/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	10.1	10.2	10.3	10.4	10.5	10.6
			10.1 (PHT)	**10.2 (PM1)**	**10.3 (P10)**	**10.4**	**10.5**	**10.6**
HAI	2	13h15-14h00						
05/10	3	14h15-15h00						
	4	15h00-15h45						
	5	15h50-16h35						
			10.1	**10.2**	**10.3 (PHT)**	**10.4 (PHT)**	**10.5**	**10.6**
BA	2	13h15-14h00			Tin-ICDL-M.Tâm			
06/10	3	14h15-15h00			Tin-ICDL-M.Tâm			
	4	15h00-15h45			Công nghệ - Trà			
	5	15h50-16h35			Công nghệ - Trà			
			10.1 (P9)	**10.2 (P9)**	**10.3**	**10.4**	**10.5**	**10.6**
TƯ	2	13h15-14h00					Tin-ICDL-Thông	GDTC - An
07/10	3	14h15-15h00					Tin-ICDL-Thông	GDTC - An
	4	15h00-15h45					GDTC - An	Tin-ICDL-Thông
	5	15h50-16h35					GDTC - An	Tin-ICDL-Thông
			10.1	**10.2 (P9)**	**10.3 (P9)**	**10.4 (PHT)**	**10.5 (PHT)**	**10.6**
NĂM	2	13h15-14h00				Tin-ICDL-Thông	Toán- Tùng	
08/10	3	14h15-15h00				Tin-ICDL-Thông	Toán- Tùng	
	4	15h00-15h45				Toán- Tùng		
	5	15h50-16h35				Toán- Tùng		
			10.1	**10.2 (P9)**	**10.3 (PHT)**	**10.4 (P10)**	**10.5**	**10.6 (P9)**
SÁU	2	13h15-14h00	GDTC - Hoàng	Tin-ICDL-M.Tâm	Toán - Hiếu			
09/10	3	14h15-15h00	GDTC - Hoàng	Tin-ICDL-M.Tâm	Toán - Hiếu			
	4	15h00-15h45	Tin-ICDL-M.Tâm	GDTC - Hoàng				
	5	15h50-16h35	Tin-ICDL-M.Tâm	GDTC - Hoàng				
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**10.1**	**10.2**	**10.3**	**10.4**	**10.5**	**10.6**
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**10.1**	**10.2**	**10.3**	**10.4**	**10.5**	**10.6**

THỜI KHOÁ BIỂU BUỔI CHIỀU THPT KHỐI 11,12 - TUẦN 6

(Áp dụng từ 05/10 - 10/10/2026)

Thứ	Tiết	Thời gian	11.1	11.2	11.3	11.4	12.1	12.2	12.3	12.4
			11.1 (P9)	**11.2 (P9)**	**11.3 (P10)**	**11.4 (P10)**	**12.1 (P9)**	**12.2 (P9)**	**12.3 (P11)**	**12.4 (P11)**
HAI	2	13h15-14h00	GDTC - An	Toán- Nguyên	GDQP-AN-Tuấn	Ngữ văn- Quyên			Tin - M.Tâm	Sử - Hiệp
05/10	3	14h15-15h00	GDTC - An	Toán- Nguyên	GDQP-AN-Tuấn	Ngữ văn- Quyên			Tin - M.Tâm	Sử - Hiệp
	4	15h00-15h45	Toán- Nguyên		Ngữ văn- Quyên	GDQP-AN-Tuấn			Sử - Hiệp	Tin - M.Tâm
	5	15h50-16h35	Toán- Nguyên		Ngữ văn- Quyên	GDQP-AN-Tuấn			Sử - Hiệp	Tin - M.Tâm
			11.1 (P9)	**11.2**	**11.3 (P10)**	**11.4 (P10)**	**12.1 (P9)**	**12.2 (P9)**	**12.3 (P11)**	**12.4 (P12)**
BA	2	13h15-14h00		GDQP-AN-Tuấn		Anh - Tiên	Toán- Tùng	GDTC - Hoàng		
06/10	3	14h15-15h00		GDQP-AN-Tuấn		Anh - Tiên	Toán- Tùng	GDTC - Hoàng		
	4	15h00-15h45	GDQP-AN-Tuấn	Tin - M.Tâm			GDTC - Hoàng	Toán- Tùng		
	5	15h50-16h35	GDQP-AN-Tuấn	Tin - M.Tâm			GDTC - Hoàng	Toán- Tùng		
			11.1 (P10)	**11.2 (P10)**	**11.3**	**11.4 (PHT)**	**12.1**	**12.2**	**12.3 (P11)**	**12.4 (P12)**
TƯ	2	13h15-14h00					**Lý - Chung**			Công nghệ - Trà
07/10	3	14h15-15h00					**Lý - Chung**			Công nghệ - Trà
	4	15h00-15h45					(Bồi dưỡng HSG)			
	5	15h50-16h35								
			11.1 (P9)	**11.2 (P10)**	**11.3 (P12)**	**11.4 (P9)**	**12.1**	**12.2 (P10)**	**12.3**	**12.4 (P12)**
NĂM	2	13h15-14h00		**Toán - Hiếu**	**Anh - Tiên**				GDTC - Hoàng	GDĐP - Tâm
08/10	3	14h15-15h00		**Toán - Hiếu**	**Anh - Tiên**				GDTC - Hoàng	GDĐP - Tâm
	4	15h00-15h45		(Bồi dưỡng HSG)	(Bồi dưỡng HSG)					GDTC - Hoàng
	5	15h50-16h35								GDTC - Hoàng
			11.1 (P9)	**11.2 (P10)**	**11.3 (PHT)**	**11.4 (P9)**	**12.1**	**12.2**	**12.3 (P11)**	**12.4 (P12)**
SÁU	2	13h15-14h00	**Hoá - Nhàn**		GDTC - An					**GDKT-PL-L.Trang**
09/10	3	14h15-15h00	**Hoá - Nhàn**		GDTC - An					**GDKT-PL-L.Trang**
	4	15h00-15h45	(Bồi dưỡng HSG)		Toán - Hiếu	GDTC - An				(Bồi dưỡng HSG)
	5	15h50-16h35			Toán - Hiếu	GDTC - An				
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**11.1**	**11.2**	**11.3**	**11.4**	**12.1**	**12.2**	**12.3**	**12.4**
Thứ	**Tiết**	**Thời gian**	**11.1**	**11.2**	**11.3**	**11.4**	**12.1**	**12.2**	**12.3**	**12.4**